

Bản án số: 92/2023/HSST
Ngày 22/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Tàu.

Ông Nguyễn Văn Cát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa – Thư ký Tòa
án nhân dân quận Hà Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Phương Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2023, tại Điểm cầu xét xử trực tuyến - trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXX-TA ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị T, sinh năm 1950; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nữ; HKTT: thôn T, xã B, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/10; Bố đẻ: Lê Văn Th (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B (đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 06 người, bị cáo là thứ nhất; Chồng: Nguyễn Doãn Đ (đã chết); Con: Có 05 con (lớn nhất SN 1973, nhỏ nhất SN 1980); Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 21 lập ngày 23/12/2022 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2013/HSST ngày 06/3/2013 của TAND huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/12/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa (Điểm cầu xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hồ Bích Phương – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Nội. có mặt (Điểm cầu xét xử trực tuyến

- trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, Lê Thị T đi xe ôm từ nơi ở tại khu đất dịch vụ 2, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đến khu vực cầu Mai Lĩnh thuộc phường Đồng Mai, quận Hà Đông để tìm mua ma túy Heroine về bán lại kiếm lời. khi đến nơi, T xuống xe đi bộ thì gặp một người nam giới không quen biết (không biết tên tuổi, địa chỉ) và mua được của người này 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy Heroine với giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng). T cầm số ma túy mua được về nơi ở và chia nhỏ thành 06 (sáu) gói giấy bạc rồi giấu tất cả bên trong 01 (một) chiếc mũ treo trên tường nhà, mục đích ai hỏi mua sẽ bán với giá 300.000 đồng/gói. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/12/2022, T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0876421068 của một người nam giới không quen biết (không biết tên tuổi, địa chỉ) gọi đến số điện thoại 0367034693 của T hỏi mua 01 gói ma túy Heroine. T đồng ý bán 01 (một) gói ma túy Heroine cho người này với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và hẹn đến khu vực cây xăng Cổ Bản, thuộc phường Đồng Mai, quận Hà Đông để giao dịch mua bán. T lấy 01 (một) gói ma túy Heroine cất trong mũ treo trên tường, cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra chỗ hẹn. Khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đi đến trước số nhà 1347 đường QL6, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Mai, quận Hà Đông phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Hà Đông kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 17/12/2022, cơ quan Công an tiến hành khám xét nơi ở của Lê Thị T tại khu đất dịch vụ 2, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, thu giữ bên trong 01 (một) chiếc mũ treo trên tường trong nhà có 05 (năm) gói giấy bạc, bên trong đều chứa ma túy Heroin, cơ quan công an lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng tại chỗ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy bạc kích thước (1x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine (niêm phong ký hiệu M1);

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 V10.01.11, màu trắng, bên trong có 2 sim: số thuê bao 0367.034.693 và số thuê bao 0342.207.295, đã qua sử dụng.

- 05 (năm) gói giấy bạc kích thước (1x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine (niêm phong ký hiệu M2);

- 01 (một) chiếc mũ T sử dụng để cất ma túy.

Ngày 17/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định gói vật chứng thu giữ nêu trên của Lê Thị T. Tại Bản kết luận giám định số 8585/KL-KTHS ngày 25/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“1. Niêm phong ký hiệu M1 có:

Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,476 gam.

2. Niêm phong ký hiệu M2 có:

Chất bột màu trắng bên trong 05 (một) gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 1,376 gam.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-HĐ ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Lê Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Thị T từ 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- Số ma túy trong 02 phong bì: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, tại mép dán có chữ ký của Lê Thị T, cán bộ công an phường Đồng Mai-đồng chí Nguyễn Trần D và Giám định viên Lê Khắc N (niêm phong ký hiệu M1); 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, tại mép dán có chữ ký của Lê Thị T, cán bộ công an phường Đồng Mai-đồng chí Nguyễn Trần D và Giám định viên Lê Khắc N (niêm phong ký hiệu M2);

- 01 (một) chiếc mũ.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 V10.01.11, bên trong lắp sim số 1: 0367.034.693, sim số 2: 0342.207.295.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên, hạn chế về nhận thức do học vấn thấp, bị cáo từng là thanh niên xung phong tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì và giấy khen của hội chất độc da cam, bị cáo bị thương tật hưởng chính sách như thương binh, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ tại điểm o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 06 giờ 45 phút ngày 17/12/2022, tại trước số nhà 1347 đường Quốc lộ 6, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Lê Thị T đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy loại **Heroine**, khối lượng **0,476 gam** để bán thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Đồng Mai, quận Hà Đông phát hiện bắt quả tang. Tiến hành khám xét tại nơi ở của T, thu giữ 05 (năm) gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,376 gam T cất giấu tại nhà với mục đích để bán trái phép. Tổng số ma túy T cất giấu để bán là **1,852 gam** ma túy loại **Heroine**. Hành vi của Lê Thị T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước và còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn, tội phạm khác, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã từng bị kết án tội phạm cùng loại nhưng do hám lợi đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, xét xử bị cáo có thái độ hợp tác, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên phạm tội, từng là thanh niên xung phong tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì và giấy khen của Hội chất độc da cam; bị thương tật hưởng chính sách như thương binh là những tình tiết quy định tại điểm o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ trong vụ án: Lê Thị T khai mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực cầu Mai Lĩnh, phường Đồng Mai, quận Hà Đông. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh nên Cơ quan

điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Về đối tượng mua ma túy: Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0876421068 hỏi mua ma túy của Lê Thị T. Kết quả xác minh xác định, chủ thuê bao: Trần Thị Ngọc B (Sinh năm: 1989; địa chỉ: Xã P, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội), B khai: Khoảng đầu tháng 5/2022, B đăng ký chủ sở hữu đối với số thuê bao 0876421068. Khoảng tháng 6/2022, B tháo sim ra để mang điện thoại đi sửa và đã làm mất số sim trên, hiện không xác định được chiếc sim ở đâu. T khai không biết đối tượng hỏi mua ma túy là ai, ở đâu, chưa gặp bao giờ và không có thông tin gì về người này. Nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ xử lý.

[4] Về vật chứng:

- Số ma túy trong: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lê Thị T, cán bộ Công an phường Đồng Mai đồng chí: Nguyễn Trần D và Giám định viên Lê Khắc N. Ký hiệu M1; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lê Thị T, cán bộ công an phường Đồng Mai đồng chí: Nguyễn Trần D và Giám định viên Lê Khắc N. Ký hiệu M2 là vật thuộc loại cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc mũ là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 V10.01.11, bên trong lắp sim số 1: 0367.034.693, sim số 2: 0342.207.295, bị cáo T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lê Thị T, cán bộ Công an phường Đồng Mai đồng chí: Nguyễn Trần D và Giám định viên Lê Khắc N. Ký hiệu M1.

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lê Thị T, cán bộ công an phường Đồng Mai đồng chí: Nguyễn Trần D và Giám định viên Lê Khắc N. Ký hiệu M2.

- 01 (một) chiếc mũ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215 V10.01.11, bên trong lắp sim số 1: 0367.034.693, sim số 2: 0342.207.295.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/5/2023)

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Lê Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Trần Đình Văn